

Số: 550/2025/SPN-KD

V/v đề nghị hỗ trợ cho công ty chúng tôi được
phép triển khai lắp đặt hệ thống tăng sóng di
động thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng công trình
viễn thông tăng cường tín hiệu sóng di động IBS”
tại Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch
- Cơ sở 2 và Trung tâm Xét nghiệm Y khoa

Tp. HCM, ngày 06 tháng 06 năm 2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

KÍNH GỬI: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA

Số: 973
ĐẾN Ngày: 09-06-2025
Chuyên: TTH
Số và ký hiệu HS:

PHẠM NGỌC THẠCH

Công ty Cổ phần Thiết bị Viễn Thông Sao Phương Nam (SPN) kính gửi lời chào trân trọng đến Quý nhà trường. SPN hiện đang là đơn vị trúng chào giá cạnh tranh gói thầu “Đầu tư xây dựng công trình viễn thông tăng cường tín hiệu sóng di động IBS” thuộc dự án “Đầu tư xây dựng công trình viễn thông tăng cường tín hiệu sóng di động IBS” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo hợp đồng hợp tác số 2506/25-PNT-SPN ký ngày 26 tháng 5 năm 2025.

Hiện nay, theo khảo sát tiến độ xây dựng tại Dự án “Xây dựng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (cơ sở 2)”, chúng tôi xét thấy cần gấp đến giai đoạn mà công ty SPN bắt đầu triển khai thực hiện việc lắp đặt thiết bị phát sóng thông tin di động phục vụ cho khách hàng sử dụng thiết bị di động tại Dự án.

Nhằm tạo điều kiện để Công ty SPN có thể thực hiện công việc lắp đặt thiết bị phát sóng thông tin di động tại dự án “Xây dựng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (cơ sở 2)” và tại Trung tâm Xét nghiệm Y khoa, Công ty SPN đề nghị Quý nhà trường giới thiệu Công ty CP TB Viễn thông Sao Phương Nam là đơn vị trúng chào giá cạnh tranh gói thầu “Đầu tư xây dựng công trình viễn thông tăng cường tín hiệu sóng di động IBS” với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp và bộ phận phụ trách của Trung tâm Xét nghiệm Y khoa.

Trong quá trình thi công đề nghị Quý nhà trường tạo điều kiện cho nhân sự ra vào cổng trường và Trung tâm Xét nghiệm Y khoa, đồng ý cho xe vận chuyển vật tư thiết bị thi công đến công trình.

Đính kèm văn bản này là danh sách nhân sự phụ trách triển khai trực tiếp tại dự án Xây dựng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (cơ sở 2), Trung tâm Xét nghiệm Y khoa và tiến độ triển khai dự án chi tiết.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

- Ông Lê Huy Tuấn - Trưởng Phòng Dự án, điện thoại: 0908.822.924, email: tuan.le@spnjsc.vn.

- Bà Huỳnh Thị Thanh Thoa – Trưởng phòng Kinh doanh, điện thoại: 0935.838.008, email: thoa.huynh@spnjsc.vn.

Công ty chúng tôi rất mong nhận được sự trợ giúp của Quý nhà trường.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.KD, P.HCNS.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN PHÚC HẬU

DANH SÁCH NHÂN SỰ

Tên nhân sự	Phụ trách	Căn cước công dân
Nguyễn Lâm Minh Khoa	- Phụ trách: Quản lý dự án. - Mail: khoa.nguyen@spnjsc.vn - Điện thoại: 0909761103	- Số CCCD: 058082007188 - Ngày sinh: 03/12/1982 - Cấp ngày: 10/06/2024
Phan Xuân Thiện	- Phụ trách: Quản lý dự án - Mail: thien.phan@spnjsc.vn - Điện thoại: 0909761103	- Số CCCD: 046082009409 - Ngày sinh: 21/07/1982 - Cấp ngày: 14/02/2022
Bùi Xuân Linh	- Phụ trách: Quản lý dự án - Mail: linh.bui@spnjsc.vn - Điện thoại: 0909761103	- Số CCCD: 062087003152 - Ngày sinh: 01/01/1987 - Cấp ngày: 16/05/2023
Nguyễn Lê Hưng	- Phụ trách: Quản lý dự án - Mail: hung.le@spnjsc.vn - Điện thoại: 0909761103	- Số CCCD: 072088008062 - Ngày sinh: 25/09/1988 - Cấp ngày: 13/05/2023
Và đội ngũ nhân công, thầu phụ thi công tại dự án		

05082
ÔNG T
Ổ PH
BỊ VIỄN
PHƯƠNG
- T.P H

TIỀN ĐỘ THI CÔNG

Tên công việc		Ngày thực hiện	Nhân lực
TIỀN ĐỘ THI CÔNG HỆ THỐNG TĂNG CƯỜNG SÓNG DI ĐỘNG		67	
I. XÂY DỰNG VÀ PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ			
	Đề trình bản vẽ thiết kế thi công	10/06/2025	1
	Chỉnh sửa và hoàn tất thiết kế	12/06/2025	2
II. TIỀN ĐỘ TRIỂN KHAI VIỆC THI CÔNG XÂY DỰNG			
A. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ			
	1. Đăng ký hồ sơ nhân viên, An toàn lao động, Bảo hiểm tai nạn, ...	13/06/20-25	1
	2. Nhận và làm kho tạm tại công trình	15/06/2025	3
B. CÔNG TÁC THI CÔNG			
	1. Nhập vật tư, thiết bị về dự án	16/06/2025	8 công nhân, 1 nhân viên an toàn
	2. Thi công hoàn thiện mặt bằng tầng		
	2.1 Thi công hệ thống IBS tầng hầm		
	Thi công cáp, bộ chia, anten	20/06/2025	
	2.2 Thi công hệ thống IBS tầng 1		
	Thi công cáp, bộ chia, anten	27/06/2025	
	2.3 Thi công hệ thống IBS tầng 2		
	Thi công cáp, bộ chia, anten	04/07/2025	
	2.4 Thi công hệ thống IBS tầng 3 đến tầng 9		
	Thi công cáp, bộ chia, anten	11/07/2025	
	2.5 Thi công hệ thống IBS tầng 10		
	Thi công cáp, bộ chia, anten	18/07/2025	
	3. Lắp đặt thiết bị hoàn thiện		
	3.1 Thi công hệ thống IBS tầng hầm		6 công nhân, 1 nhân viên an toàn
	Lắp đặt bộ chia, kéo cáp đầu nối trong trục kỹ thuật	25/07/2025	
	3.2 Thi công hệ thống IBS tầng 1		
	Lắp đặt bộ chia, kéo cáp đầu nối trong trục kỹ thuật,	25/07/2025	
	3.3 Thi công hệ thống IBS tầng 2		
	Lắp đặt bộ chia, kéo cáp đầu nối trong trục kỹ thuật	25/07/2025	
	3.4 Thi công hệ thống IBS tầng 3 đến tầng 9		
	Lắp đặt bộ chia, bộ khuếch đại, kéo cáp đầu nối trong trục kỹ thuật	31/07/2025	

			3.5 Thi công hệ thống IBS tầng 10		
			Lắp đặt bộ chia, kéo cáp đầu nối trong trục kỹ thuật	31/07/2025	
			3.6 Thi công và lắp đặt hoàn thiện phòng IBS		
			Lắp đặt phụ trợ trong phòng (thang cáp, tủ điện, tủ cảnh báo, đèn chiếu sáng, ...)	01/08/2025	
			Lắp đặt bộ combiner, MU, tủ rack 19", ODF, hàn cáp quang	01/08/2025	
			Lắp đặt máy lạnh	01/08/2025	
			3.7 Thi công hoàn thiện cống bể, cáp quang từ ranh dự án vào sleeve hầm		
			Kéo cáp quang nhà mạng đầu nối vào phòng IBS	01/08/2025	
III. NGHIỆM THU VẬN HÀNH VÀ ĐƯA VÀO SỬ DỤNG					
			1. Vận hành, chạy thử		
			Phối hợp vận chuyển, lắp đặt đầu nối thiết bị nhà mạng phát sóng	08/08/2025	6 công nhân, 1 nhân viên an toàn
			Thông truyền dẫn từ tổng đài nhà mạng đến phòng IBS	08/08/2025	
			Phát sóng di động chính thức	08/08/2025	
			Đo kiểm mức thu tín hiệu dưới anten và đo tín hiệu sóng toàn bộ tòa nhà	08/08/2025	
			2. Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng		
			Nghiệm thu nội bộ và sửa lỗi thi công (nếu có)	11/08/2025	
			Nghiệm thu và bàn giao đưa vào vận hành khai thác	15/08/2025	

DANH MỤC VẬT TƯ

DANH MỤC VẬT TƯ CHÍNH		
STT	Mô tả	Số lượng
1	Omni Antenna, 3/5dBi, N(F)	1.296
2	Outdoor Directional Panel Antenna 11dBi	86
3	Cavity Power Splitter 2 way, N Female	29
4	Cavity Power Splitter 3 way, N Female	111
5	Cavity Power Splitter 4 way, N Female	373
6	Adapter NM-NF Right angle	209
7	Connector N male for 1/2 R cable, straight plug	1.902
8	Connector N male for 7/8 inch rigid cable	1.403
9	Connector DIN Male for 1/2R cable	532
10	Connector 4.3/10 used for 1/2R	63
11	Feeder 1/2"R	9
12	Feeder 7/8"R	22.000
13	Coupler 35 dB - N Female	8.500
14	Coupler 40 dB - N Female	3
15	Hybrid Coupler	3
16	Hybrid Combiner, 698-2700Mhz, -160dBc, 200w, Din-F, Single Unit, IP67	6
17	Remote Unit	18
18	Master Unit	15
19	Fiber optic 12	3
20	Fiber optic patch cord	1.690
21	ODF 4FO	30
22	ODF 96FO	15
23	Cùng các vật tư phụ và vật tư phòng máy	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: **058082007188**

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN LÂM MINH KHOA

Ngày sinh / Date of birth: **03/12/1982**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Huế, Thừa Thiên Huế

Nơi thường trú / Place of residence: **KP1, Đô Vinh
Phan Rang-Tháp Châm, Ninh Thuận**

Có giá trị đến / Date of expiry: **03/12/2042**

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C: 2cm trên trước dưới
mày trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **10/06/2024**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE COMMAND
FOR MAINTAINING DOMESTIC ORDER OF SOCIAL ORDER

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Ngọc Cường

**IDVNM0820071882058082007188<<5
8212030M4212032VNM<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<LAM<MINH<KHOA<<<<<<<<<<**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: **046082009409**

Họ và tên / Full name:
PHAN XUÂN THIÊN

Ngày sinh / Date of birth: **21/07/1982**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Vinh Hưng, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Lương Viện
Vinh Hưng, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế**

Có giá trị đến / Date of expiry: **21/07/2042**

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Hội rưỡi C: 2 cm dưới sau dưới
mắt trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **14/02/2022**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE COMMAND
FOR MAINTAINING DOMESTIC ORDER OF SOCIAL ORDER

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Tô Văn Huệ

**IDVNM0820094092046082009409<<0
8207218M4207210VNM<<<<<<<<<<4
PHAN<<XUAN<THIEN<<<<<<<<<<<<<**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: **072088008062**

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN LÊ HUNG

Ngày sinh / Date of birth: **25/09/1988**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú / Place of residence: **23/30/22 Đường
số 21, Phường 8, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh**

Có giá trị đến / Date of expiry: **25/09/2028**

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi c: 3cm trên sau đầu mắt
trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **09/04/2021**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE COMMAND
FOR MAINTAINING DOMESTIC ORDER OF SOCIAL ORDER

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyễn

**IDVNM0880080620072088008062<
8809254M2809252V<<<<<<<<<<<<<
NGUYEN<<LE<HUNG<<<<<<<<<<<<<**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: **062087003152**

Họ và tên / Full name:
BUI XUÂN LINH

Ngày sinh / Date of birth: **01/01/1987**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Đồng Á, Đồng Hưng, Thái Bình

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn 1
Hà Môn, Đắc Hà, Kon Tum**

Có giá trị đến / Date of expiry: **01/01/2027**

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Sẹo chân C: 1cm sau dưới mắt
phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **13/05/2023**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE COMMAND
FOR MAINTAINING DOMESTIC ORDER OF SOCIAL ORDER

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Quốc Hùng

**IDVNM0870031528062087003152<<
8701015M2701013VNM<<<<<<<<<<<<<
BUI<<XUAN<LINH<<<<<<<<<<<<<**